

Số: 118/KH-MNNK

Hoa Lu, ngày 22 tháng 08 năm 2025

KẾ HOẠCH
Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ
Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND văn bản ban hành khung thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường Mầm non Ninh Khang xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Quy mô nhóm, lớp

Năm học 2025-2026 nhà trường có 15 nhóm, lớp. Tổng số trẻ huy động ra lớp: 306 trẻ. Trong đó:

+ Nhà trẻ: 4 nhóm = 64 trẻ.

+ MG: 12 lớp = 244 trẻ.

Lớp 3-4 tuổi: 4 lớp = 55 trẻ

Lớp 4-5 tuổi: 4 lớp = 104 trẻ

Lớp 5-6 tuổi: 4 lớp = 85 trẻ

Ngoài ra trên địa bàn có 01 nhóm lớp độc lập tự thực Mặt trời bé con với 28 trẻ

2. Đội ngũ giáo viên

CBQL,GV,NV		Chia ra			Tỷ lệ giáo viên/lớp	Trình độ CB, GV		
Tổng số	Biên chế	CBQL	Giáo viên	Nhân viên		Chuyên môn (ĐH)	Tin học	Ngoại ngữ
44	33	2	31	11	2,1	33	33	33

Năm học 2025-2026 nhà trường có 2 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng, cụ thể:

- Tổ chuyên môn nhà trẻ: 08 đ/c
- Tổ chuyên môn mẫu giáo: 23 đ/c
- Tổ văn phòng: 3 đ/c
- Các tổ chuyên môn được phân công như sau:
Đ/c Lê Thị Hương Giang - Tổ trưởng CMMG
Đ/c Phạm Thị Bích Ngọc - Tổ phó CMMG
Đ/c Nguyễn Thùy Linh - Tổ trưởng CMNT
Đ/c Phạm Thị Kim Hoa – Tổ phó CMNT
Đ/c Đặng Thị Phương – Tổ trưởng văn phòng

3. Các điều kiện để thực hiện chương trình

* Điều kiện về cơ sở vật chất – trang thiết bị

- Có phòng học, phòng sinh hoạt, khu vui chơi, nhà bếp, nhà vệ sinh... đáp ứng yêu cầu vệ sinh, an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học phù hợp độ tuổi, phong phú và an toàn.
- Môi trường trong và ngoài lớp học có các nguyên vật liệu thiên nhiên, các góc chơi kỹ năng sống kích thích trẻ trải nghiệm, khám phá.
- Có phương tiện, thiết bị hỗ trợ ứng dụng công nghệ trong chăm sóc – giáo dục trẻ.

* Điều kiện về đội ngũ

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.
- Giáo viên có năng lực xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.
- Thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp giáo dục tích cực.

* Điều kiện về chương trình – tài liệu

- 15/15 nhóm lớp có đủ Chương trình giáo dục mầm non, sách hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN theo từng độ tuổi.
- Nhà trường có phòng thư viện dành cho giáo viên với các đầu sách phong phú về chủng loại, có máy tính được kết nối Internet để giáo viên khai thác thông tin, thiết kế bài giảng.

4. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

- Trường có 2 điểm trường với 14 phòng học kiên cố đảm bảo an toàn. Các phòng học có đầy đủ ánh sáng, quạt mát, một số lớp đã được trang bị ti vi, máy tính, loa phục vụ cho giảng dạy và tổ chức hoạt động.
- Có bếp ăn một chiều đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đầy đủ các trang thiết bị cần thiết như tủ lạnh, nồi hơi, giá kệ inox, máy lọc nước.

- Sân chơi, khuôn viên cây xanh rộng rãi, thoáng mát, được bố trí đồ chơi ngoài trời cho trẻ vận động.

- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, học liệu cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non, đặc biệt là đồ dùng phục vụ các hoạt động trải nghiệm.

- Ban giám hiệu có năng lực quản lý, đoàn kết, chỉ đạo sát sao; luôn quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng cho đội ngũ.

- Đội ngũ giáo viên ổn định, nhiệt tình, trách nhiệm, 100% giáo viên có trình trên chuẩn.

- 30/31 giáo viên đã được bồi dưỡng phương pháp giáo dục STEAM, 02 giáo viên có chứng chỉ bồi dưỡng Montessori có khả năng tổ chức các hoạt động theo hướng đổi mới, phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ.

- Nhân viên nuôi dưỡng có kinh nghiệm, nắm vững quy trình chế biến, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; nhân viên bảo vệ, phục vụ có tinh thần trách nhiệm, góp phần tạo môi trường an toàn, sạch đẹp.

- Tập thể nhà trường đoàn kết, có tinh thần đổi mới, tích cực tham gia các phong trào, hội thi do ngành và địa phương phát động.

b) Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi trên nhà trường cũng gặp không ít khó khăn ảnh hưởng đến công tác chuyên môn, đó là:

- Trường có 02 điểm trường cách xa nhau 3,5km, 12/14 phòng không có phòng ngủ riêng. Điểm trường Bạch Cừ thiếu 02 phòng học và các phòng chức năng.

- Chất lượng đội ngũ không đồng đều nên khó khăn cho bộ phận chuyên môn khi phân công nhiệm vụ, một số đồng chí giáo viên việc cập nhật phương pháp và hình thức đổi mới giáo dục, ứng dụng CNTT của một số giáo viên cao tuổi trong giảng dạy còn hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn và chất lượng của nhà trường.

- Một số giáo viên phương pháp giảng dạy chưa linh hoạt, chưa sáng tạo, kỹ năng giao tiếp với phụ huynh còn hạn chế.

- Đa số giáo viên còn hạn chế trong việc sử dụng nhạc cụ và ứng dụng công nghệ trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục âm nhạc.

II. Nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025-2026

1. Công tác nuôi dưỡng

a) Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng quy định đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống các nguồn lây nhiễm dịch bệnh.

- Trẻ đến lớp được nuôi bán trú, có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cuối năm học còn dưới mức 2%, không chế tỉ lệ trẻ béo phì. Đảm bảo an

toàn tuyệt đối về VSATTP, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc, cháy nổ trong nhà trường.

- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ đến trường phải được ăn: 2 bữa chính, 1 bữa phụ, đảm bảo năng lượng calo trong ngày cho trẻ tại trường.

- Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.

- Lên dự trù về nhu cầu, số lượng đồ dùng, dụng cụ, xoong nồi phục vụ công tác nuôi dưỡng.

b. Giải pháp

**** Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm***

- Thực hiện đúng quy định lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm. Thực hiện ký kết hợp đồng thực phẩm với nhà cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng, rõ nguồn gốc, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đúng, đủ hồ sơ, năng lực điều kiện cung ứng và chất lượng vệ sinh ATTP, tuân thủ chấp hành tốt các quy định vệ sinh ATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn phường.

- Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng thường xuyên vệ sinh đồ dùng, dụng cụ nhà bếp; đảm bảo an toàn tuyệt đối trong khâu chế biến, bảo quản thực phẩm.

**** Bảo đảm vệ sinh ATTP trong khi tiếp nhận và chế biến thực phẩm***

Khi tiếp nhận thực phẩm: Địa điểm giao nhận thực phẩm ở khu vực trước cửa kho của khu vực bếp, bảo đảm thông khí; các thực phẩm chuyển đến được bao gói cẩn thận theo quy định; người vận chuyển thực phẩm đến khu vực giao nhận (được đánh dấu hoặc có biển chỉ báo), bảo đảm khoảng cách ít nhất 2m; người kiểm tra và nhận thực phẩm giới hạn số lượng người (nhân viên nấu ăn, kế toán, thủ kho, người giao hàng).

Khi chế biến thực phẩm: Nhân viên nấu ăn gỡ bỏ bao bì vào thùng rác sau đó rửa tay bằng xà phòng theo đúng quy định. Người nấu ăn phải thực hành tốt và tuân thủ nghiêm các quy định theo Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 12/5/2012 của Bộ y tế Quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố; Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ y tế Quy định về điều kiện chung đảm bảo ATTP; thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang, đội mũ, đi găng tay khi chế biến, chia ăn.

**** Chất lượng nuôi dưỡng***

- Duy trì tổ chức nuôi bán trú.

- Xây dựng thực đơn đảm bảo đủ dưỡng chất, đa dạng thực phẩm và các món ăn trong thực đơn không lặp lại trong 2 đến 4 tuần. Thực đơn bữa chính của trẻ gồm: Cơm, món mặn, canh và bữa phụ.

- Thực hiện phân mềm tính khẩu phần ăn, đảm bảo cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định, tối thiểu: bữa chính có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3-5 loại rau, củ. Tuyệt đối không sử dụng thực phẩm đông lạnh để chế biến thức ăn

cho trẻ. Bữa ăn của trẻ có đủ 4 nhóm thực phẩm: chất đạm, chất béo, chất bột, vi ta min và khoáng chất; Hoặc có ít nhất có 5 trong 8 nhóm thực phẩm theo phân loại của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), trong đó nhóm 8 là nhóm bắt buộc.

Nhóm 1: Lương thực: Gạo, ngô, khoai, sắn

Nhóm 2: Hạt các loại: Nhóm đậu đỗ, vừng, lạc.

Nhóm 3: Sữa và các sản phẩm từ sữa

Nhóm 4: Thịt các loại, cá và hải sản

Nhóm 5: Trứng và các sản phẩm của trứng

Nhóm 6: Củ quả màu vàng, da cam, màu đỏ như cà rốt, bí ngô, gấc, cà chua hoặc rau tươi có màu xanh thẫm.

Nhóm 7: Rau củ quả khác như su hào, củ cải

Nhóm 8: Dầu ăn, mỡ các loại (là nhóm bắt buộc)

- Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Duy trì nề nếp qui trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc ban thanh tra nhân dân của nhà trường.

- Tham mưu với BGH nhà trường và phụ huynh về việc mua sắm bổ sung thêm dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho công tác nuôi dưỡng bằng inox 304 đảm bảo chất lượng.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ ăn hợp lý đối với trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

2. Chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

a. Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng thực hiện chương trình. Chú trọng công tác y tế học đường, công tác vệ sinh phòng dịch, tiêm chủng đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh một số tai nạn thường gặp, một số dịch bệnh xảy ra đặc biệt là dịch bệnh Covid-19. Giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ sạch sẽ phòng tránh các dịch bệnh. Trẻ sạch sẽ, khoẻ mạnh, cơ thể phát triển tốt, có ý thức vệ sinh thân thể, vệ sinh công cộng và kỹ năng vệ sinh rửa mặt, rửa tay.

- Trẻ được khám sức khoẻ theo định kỳ, theo dõi sự phát triển về cân nặng và chiều cao theo biểu đồ, được chăm sóc kịp thời khi bị ốm và bị suy dinh dưỡng.

b. Giải pháp

**** Chăm sóc sức khỏe:***

- Thực hiện nề nếp các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/ năm, cân đo, chắm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ 3 lần/ năm.

- Chỉ đạo các nhóm lớp nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống suy dinh dưỡng, nhằm giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Hàng tháng nhân viên y tế theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng đối với những trẻ thừa cân, béo phì và trẻ suy dinh dưỡng để có kế hoạch điều chỉnh chế độ ăn uống, luyện tập phù hợp cho trẻ.

- Mua sắm đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ và có ký hiệu riêng cho từng trẻ.

- Các nhóm, lớp thực hiện vệ sinh sạch sẽ đồ dùng cá nhân của trẻ và đồ dùng vệ sinh chung của lớp hàng ngày, hàng tuần theo lịch; thường xuyên vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, sắp xếp trật tự nội vụ gọn gàng tại lớp.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi như: rửa tay, rửa mặt, chải răng, thay quần áo, lấy cát đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định...

*** Đảm bảo an toàn cho trẻ:**

- Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp. Phối hợp chặt chẽ với Trạm y tế phường trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ" vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử theo quy định.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; Thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

- Chú trọng việc xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo an toàn như: khối các phòng học, phòng chức năng, khu vệ sinh, khu nhà bếp, khu sân chơi; trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu.

- Thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học trong nhà trường (ban chăm sóc sức khỏe học sinh), xây dựng kế hoạch, xây dựng các qui định, qui tắc, phương

án đảm bảo an toàn chống bạo hành trẻ; phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng về việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ.

- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ: CSVG, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn cho trẻ (giá, kệ, tủ đựng đồ dùng, thiết bị vệ sinh, đường điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, lan can hành lang, cầu thang, nắp bể nước, hồ ga, cây xanh, tường bao...).

- Thực hiện các lớp tập huấn cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên có kiến thức, kỹ năng xử lý một số tai nạn thường gặp trong nhà trường.

- Xử lý nghiêm theo thẩm quyền và đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra mất an toàn cho trẻ.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Nhiệm vụ

- Chỉ đạo các nhóm lớp nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi,... Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ, năm học 2025-2026, đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép “giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... Tiếp tục triển khai các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn, văn hoá địa phương, phù hợp nhu cầu và khả năng của trẻ.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch nhóm lớp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục giúp trẻ phát triển tốt về các lĩnh vực. Lên kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần, kế hoạch ngày phù hợp với khả năng của trẻ, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong hoạt động hàng ngày của cơ sở GDMN. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo

trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN các cấp và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho nhóm trẻ độc lập tư thục Mặt trời bé con.
- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh.

b) Giải pháp

- Chỉ đạo các nhóm, lớp cải tạo, xây dựng môi trường trong, ngoài lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn – hạnh phúc theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, thực hiện chương trình CSGD trẻ theo quy định: Xây dựng kế hoạch CSGD đảm bảo nội dung chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp và khả năng, nhu cầu, nhận thức của trẻ. Lựa chọn nội dung giáo dục đảm bảo khoa học, vừa sức và nguyên tắc đồng tâm phát triển từ dễ đến khó đảm bảo tính liên thông giữa các độ tuổi.

- Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục thông qua “chơi mà học, học bằng chơi”; tăng cường cho trẻ hoạt động, khám phá ngoài thiên nhiên, trong các phòng chức năng... Khuyến khích giáo viên học tập, nghiên cứu, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, Montessori, phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp; phát huy sáng tạo, đổi mới của giáo viên, tạo hứng thú cho trẻ học tập chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp Một; chỉ đạo thực hiện tốt nội dung xây dựng, sử dụng bộ công cụ đánh giá việc thực hiện chương trình GDMN nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh.

- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, đảm bảo thời gian sinh hoạt của trẻ trong ngày. Thực hiện ký duyệt giáo án trước 2 tuần khi lên lớp theo quy định.

- Giáo viên thực hiện theo dõi đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề để điều chỉnh kế hoạch kịp thời. Thực hiện đánh giá trẻ cuối giai đoạn, cuối năm học.

- Giáo viên tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động giáo dục. Sử dụng các đồ dùng trực quan trong các hoạt động, tạo môi trường hoạt động cho trẻ thực hành, khám phá, trải nghiệm. Đổi mới hình thức, tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Tạo điều kiện cho CB, GV, NV học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề cấp huyện, cấp tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, dự giờ góp ý, rút kinh nghiệm, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chương trình. Kiểm tra ở các thời điểm khác nhau để kịp thời uốn nắn.

- Tổ chức chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn đi sâu, đi sát nắm bắt thực tế để có biện pháp chỉ đạo phù hợp, kịp thời.

- Lựa chọn nội dung giáo dục để lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động hàng ngày của trẻ một cách phù hợp, linh hoạt, sáng tạo: Tổ chức các hoạt động thực hành kỹ năng tự phục vụ, các kỹ năng về phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ...

- Chỉ đạo các lớp lồng ghép, tích hợp giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; lồng ghép hoạt động giáo dục âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa ở các độ tuổi.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/1 lần trao đổi thảo luận về những khó khăn, giải pháp khắc phục của giáo viên khi thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cho trẻ 3-5 tuổi. Tuyên truyền phụ huynh về các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, tuyên truyền thực hiện xây dựng mô hình Công trường an toàn.

- Phối hợp với trường Tiểu học tổ chức chuyên đề “Hành trang cho trẻ vào lớp Một”.

- Phối hợp với Trung tâm Anh ngữ tổ chức cho trẻ Mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh. Chỉ đạo các lớp mẫu giáo tổ chức từ 1-2 hoạt động làm quen tiếng Anh/tuần vào hoạt động chiều, đồng thời lồng ghép phù hợp vào các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi để dạy trẻ.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận công nghệ số và những nội dung giáo dục khác phù hợp với mục tiêu của chương trình.

(Theo Phụ lục 1, 2, 3, 4 đính kèm: Dự kiến chủ đề, sự kiện, mục tiêu, nội dung hoạt động các độ tuổi)

3.2. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

* Các chuyên đề trọng tâm *(có kế hoạch kèm theo)*:

- Chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam”.

- Chuyên đề “Phòng chống bạo lực học đường”

- Chuyên đề “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc”

* Các chuyên đề khác:

Trong năm học ngoài các chuyên đề trọng tâm thì nhà trường tiếp tục thực hiện các chuyên đề: Phát triển vận động, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hành trang cho trẻ vào lớp Một... được lồng ghép trong các hoạt động hàng ngày của trẻ.

3.3. Về công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

- Gắn kết gia đình – nhà trường – xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Huy động trẻ ra lớp đảm bảo kế hoạch giao. Nhà trẻ 100/191 cháu đạt 52,4% dân số độ tuổi, mẫu giáo 302/302 cháu đạt 100 % dân số độ tuổi và đạt 100% kế hoạch giao.

- Tỷ lệ chuyên cần nhà trẻ đạt từ 90% trở lên, mẫu giáo đạt từ 95% trở lên.

- 100% phụ huynh học sinh được tuyên truyền trao đổi về tình hình sức khỏe trẻ và nội dung CSGD trẻ hàng ngày.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học tới các bậc phụ huynh và cộng đồng.

b) Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN hướng tới xây dựng trường mầm non xanh, sạch, đẹp, an toàn và hạnh phúc.

- Chỉ đạo 15/15 nhóm, lớp xây dựng góc tuyên truyền đảm bảo nội dung chăm sóc giáo dục trẻ theo các lĩnh vực, các hoạt động của trẻ hàng ngày, trong chủ đề. Tuyên truyền về cách phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ, các loại thực phẩm cần thiết, lịch tiêm chủng, biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ....

- Giáo viên thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình học tập cũng như sức khỏe của trẻ trong ngày thông qua giờ đón, trả trẻ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông, giáo viên thường xuyên lưu lại hình ảnh, video hoạt động sau mỗi buổi học và chia sẻ qua các kênh tuyên truyền trên website, Facebook, Zalo nhà trường, nhóm, lớp.

- Phối hợp với phụ huynh về các hoạt động NDCSGD trẻ thông qua trao đổi thông tin hàng ngày vào giờ đón, trả trẻ, mời phụ huynh cùng tham gia tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các buổi thăm quan, trải nghiệm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi quy định tại chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế.

- Xây dựng ngân hàng nội dung, hoạt động.

- Quản lý chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, nhân viên.

2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

- Bám sát kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ và tổ chức thực hiện theo kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế.

- Quản lý chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của các nhóm lớp trong khối, tăng cường kiểm tra chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, các chỉ tiêu, kế hoạch trong năm học của từng nhóm lớp...

- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tự nghiên cứu, theo khối, tổ, nhóm...nhằm nâng cao chất lượng thực hiện các chuyên đề.

- Thực hiện quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị, hồ sơ của tổ theo quy định.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng đối với các thành viên trong tổ. Phát hiện, bồi dưỡng, động viên những nhân tố mới tích cực.

- Thực hiện tốt việc phối kết hợp với các tổ khác trong trường, các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên dự giờ các lớp, rút kinh nghiệm, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong tổ.

3. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo theo quy định. Lựa chọn, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục phù hợp linh hoạt vào các hoạt động hàng ngày của trẻ. Thực hiện theo dõi đánh giá trẻ, điều chỉnh kế hoạch kịp thời phù hợp với điều kiện thực tế. Đảm bảo trẻ đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi theo quy định của chương trình GDMN.

- Thường xuyên trao đổi, tư vấn, hỗ trợ phụ huynh chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhà, phối kết hợp với phụ huynh chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp một.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện cho trẻ hoạt động, thực hiện đảm bảo nội dung an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

4. Nhân viên.

- Thực hiện quy chế chuyên môn nghề nghiệp, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và theo sự phân công.

- Bảo đảm an toàn cho trẻ trong ăn uống, tuân thủ các quy định về vệ sinh ATTP trong chế biến ăn uống cho trẻ, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ.

LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 9/2025	1. Khai giảng năm học mới ngày 05/9/2025; Tổ chức thực hiện chương trình và nuôi ăn bán trú từ ngày 08/9/2025. 2. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, triển khai công tác chuyên môn.	

	<ol style="list-style-type: none"> 3. Xây dựng các kế hoạch hoạt động, hồ sơ sổ sách chuyên môn đầu năm học; 4. Dự các lớp tập huấn, chuyên đề do Sở GD tổ chức; 5. Chỉ đạo cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đầu năm học; 6. Hoàn thành báo cáo thống kê đầu năm học 2025-2026; cập nhật CSDL ngành. 7. Tập trung xây dựng, trang trí cảnh quan môi trường trong và ngoài lớp học, các điều kiện phục vụ năm học mới. 8. Kiểm tra nề nếp đầu năm. Kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi. Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn của 15 nhóm, lớp. 9. Tổ chức lớp bồi dưỡng: Hướng dẫn ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non (Tài liệu BDTX) 10. Tổ chức chuyên đề “Hướng dẫn tổ chức công tác vệ sinh, chăm sóc; Tổ chức hoạt động ăn ngủ cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non” cấp trường. 	
Tháng 10/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phát động phong trào thi đua hội học, hội giảng, chào mừng ngày 20/10 và 20/11; 2. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, triển khai công tác chuyên môn. 3. Kiểm tra theo kế hoạch. 4. Dự giờ, thăm lớp, kiểm tra việc thực hiện chương trình; 5. Dự các lớp BDTX, tập huấn chuyên môn, chuyên đề do Sở GD tổ chức; 6. Tổ chức vui Tết trung thu tại 2 điểm trường. 7. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/10 tại các nhóm, lớp. 8. Tổ chức lớp bồi dưỡng: Nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ em theo hướng lồng ghép dinh dưỡng với tăng cường vận động tại cơ sở GDMN (Tài liệu BDTX) 9. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trẻ: LV phát triển thể chất - Mẫu giáo: LV phát triển nhận thức, thẩm mỹ (ứng dụng STEAM) 	

	10. Chỉ đạo công tác cập nhật thông tin, số liệu PCGD xóa mù chữ năm 2025.	
Tháng 11/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026; 2. Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11: Biểu diễn văn nghệ, hồ sơ sổ sách, chế biến món ăn 3. Chỉ đạo việc duy trì và huy động số lượng trẻ ra lớp đảm bảo và vượt kế hoạch giao, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần. 4. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, triển khai công tác chuyên môn. 5. Chỉ đạo thực hiện chương trình CSGD trẻ. 6. Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chương trình, ký duyệt giáo án, kiểm tra quy chế chuyên môn 7. Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo việt nam 20/11; 8. Dự giờ, thăm lớp, kiểm tra việc thực hiện chương trình. 9. Đón đoàn kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn PCGD-XMC năm 2025. 10. Tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL và GVMN. 	
Tháng 12/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phát động thi đua chào mừng “Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12”. 2. Cân đo theo dõi biểu đồ lần 2 cho trẻ. 3. Hoàn chỉnh thống kê báo cáo giữa năm học 4. Kiểm tra theo kế hoạch. 5. CBQL và GV tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên do Sở tổ chức theo kế hoạch. 7. Chỉ đạo việc duy trì và huy động số lượng trẻ ra lớp đảm bảo và vượt kế hoạch giao, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần. 8. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, triển khai công tác chuyên môn. 9. Tổ chức lớp bồi dưỡng: Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nghệ thuật sáng tạo cho trẻ trong cơ sở GDMN (Tài liệu BDTX) 10. Tổ chức sinh hoạt CM theo nghiên cứu bài học <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trẻ: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ - Mẫu giáo: Tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo 	

	<p>làm quen với Tiếng Anh”</p> <p>11. Tổ chức chuyên đề: Cháu là chiến sĩ tí hon, Bé vui đón Noel theo khu</p> <p>12. Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chương trình, thực hiện quy chế chuyên môn.</p>	
Tháng 01/2026	<p>1. Chỉ đạo việc duy trì và huy động số lượng trẻ ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.</p> <p>2. Chỉ đạo thực hiện chương trình CSGD trẻ theo quy định.</p> <p>3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, triển khai công tác chuyên môn.</p> <p>4. Theo dõi đánh giá chất lượng thực hiện các chuyên đề ở các nhóm, lớp.</p> <p>5. Tổ chức BDTX cho CBGV.</p> <p>6. Điều tra số trẻ sinh năm 2025 và tổng hợp số trẻ sinh từ năm 2020 đến năm 2025.</p> <p>7. Kiểm tra theo kế hoạch.</p> <p>8. Tổ chức lớp bồi dưỡng: Hướng dẫn sàng lọc, phát hiện sớm trẻ khuyết tật trong cơ sở GDMN (Tài liệu BDTX)</p> <p>9. Tổ chức Ngày hội âm nhạc “Sắc màu đa văn hóa”</p>	
Tháng 2/2026	<p>1. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2, ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3.</p> <p>2. Chỉ đạo việc duy trì và huy động số lượng trẻ ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.</p> <p>3. Chỉ đạo thực hiện chương trình CSGD trẻ theo quy định.</p> <p>4. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện chất lượng các chuyên đề.</p> <p>5. Tiếp tục tham gia các lớp BDTX cho cán bộ GV cốt cán.</p> <p>6. Kiểm tra theo kế hoạch.</p> <p>7. Chỉ đạo 2 khu tổ chức chương trình “Bé vui đón Tết – gắn kết yêu thương”.</p> <p>8. Ổn định nề nếp trẻ sau khi nghỉ Tết Nguyên Đán.</p>	
Tháng 3/2026	<p>1. Tiếp tục phát động CBGVNV tích cực học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh lập thành</p>	

	<p>tích chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 08/03, 26/3.</p> <p>2. Phối hợp với Trạm y tế khám SK lần 2, cân đo cho trẻ.</p> <p>3. Tổ chức các hoạt động: Mừng ngày của bà của mẹ 8/3 tại các nhóm lớp</p> <p>5. Phối hợp với Tiểu học rà soát số trẻ 5 tuổi vào lớp 1 năm học 2025-2026.</p> <p>6. Kiểm tra theo kế hoạch.</p> <p>7. Tổ chức sinh hoạt CM theo nghiên cứu bài học: - Nhà trẻ: LV Phát triển TCKNXH&TM - Mẫu giáo: LV Phát triển ngôn ngữ</p> <p>8. Tổ chức chuyên đề “Phát triển vận động”</p>	
Tháng 4/2026	<p>1. Kiểm tra chất lượng toàn diện các nhóm, lớp.</p> <p>2. Tổ chức Ngày hội “Bé vui đọc sách kể chuyện mầm non” ở 2 khu.</p> <p>3. Chỉ đạo các nhóm lớp tập trung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình CSGD trẻ theo quy định.</p> <p>4. CBQL và GV tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên do Sở GD tổ chức.</p>	
Tháng 5/2026	<p>1. Phát động thi đua chào mừng ngày sinh nhật Bác 19/5</p> <p>2. Chỉ đạo 15 nhóm, lớp đánh giá xếp loại trẻ cuối năm</p> <p>3. Chỉ đạo các tổ CM rà soát chương trình ôn tập cho trẻ ở các nhóm lớp để kết thúc chương trình vào 22/5/2025.</p> <p>4. Phối hợp với trường Tiểu học tổ chức chuyên đề “Hành trang cho trẻ vào lớp Một”</p> <p>3. Bàn giao trẻ 5 tuổi lên lớp 1.</p> <p>4. Tổ chức đánh giá kết quả học BDTX của CBGV báo cáo về SGD.</p> <p>5. Chỉ đạo TT, TPCM cùng GV 15 nhóm, lớp khảo sát, đánh giá chất lượng trẻ, trường MN theo thông tư 19/2018; đánh giá XL chuẩn nghề nghiệp GVMN, chuẩn HT, P.HT, xếp loại viên chức theo nghị định 90, XL thi đua cuối năm.</p> <p>6. Chỉ đạo các nhóm lớp tập văn nghệ chuẩn bị cho ngày tổng kết và ngày quốc tế thiếu nhi 1/6.</p>	

Trên đây là kế hoạch thực hiện chuyên môn của Trường mầm non Ninh Khang năm học 2025-2026. Yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên căn cứ vào kế hoạch trên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 phù hợp với điều kiện

thực tế của các nhóm lớp. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn vướng mắc các giáo viên cần báo cáo về lãnh đạo nhà trường để chỉ đạo giải quyết, kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Ban giám hiệu trường (để chỉ đạo)
- Tổ chuyên môn (để t/h);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Huyền Trang

PHIẾ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thúy